

**MẪU VĂN BẢN CAM KẾT ÁP DỤNG CHO GIAO DỊCH CHUYỂN TIỀN THANH TOÁN
HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA**

VĂN BẢN CAM KẾT

(Đính kèm Yêu cầu chuyển tiền số ngày của Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thom)

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đông Đồng Nai

Liên quan đến giao dịch chuyển tiền của tôi/chúng tôi với các thông tin như sau:

STT	Diễn giải	Hợp đồng mua hàng	Hợp đồng bán hàng
1	Số hợp đồng	AQ 20	
2	Ngày hợp đồng	07/06/2021	
3	Tên hàng hóa/dịch vụ	Frozen pork Tongues, Frozen pork snouts, Frozen pork back rind.	
4	Giá trị hợp đồng	Bằng số: 64.000 USD Bằng chữ: Sáu mươi bốn ngàn Đô la Mỹ	Bằng số: Bằng chữ:
5	Người bán hàng	Agro Queen SP. Z o. o.	
6	Người mua hàng	Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thom	
7	Người hưởng/ Người nhận thanh toán	Agro Queen SP. Z o. o.	
8	Giá trị thanh toán	Bằng số: 43.022,14 USD Bằng chữ: Bốn mươi ba ngàn không trăm hai mươi hai Đô la Mỹ và mười bốn xu.	Bằng số: Bằng chữ:

TÔI/CHÚNG TÔI XIN CAM KẾT:

Giao dịch chuyển tiền nói trên liên quan đến:

- Thanh toán nhập khẩu hàng hóa tạm nhập tái xuất: Có Không
- Thanh toán nhập khẩu hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu: Có Không

Loại giao dịch	Cam kết
<input type="checkbox"/> Thanh toán nhập khẩu hàng hóa tạm nhập tái xuất:	<input type="checkbox"/> Bổ sung chứng từ tại mục CHỨNG TỪ CÒN THIẾU dưới đây ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn 02 tháng kể từ ngày tái xuất thực tế và không quá 06 tháng kể từ ngày ký cam kết này. <input type="checkbox"/> Sẽ nhận tiền thanh toán theo hợp đồng tái xuất hàng hóa về tài khoản của tôi/chúng tôi tại Vietcombank và sẽ thông báo cho VCB về giao dịch này.
<input type="checkbox"/> Thanh toán nhập	<input type="checkbox"/> Bổ sung chứng từ tại mục CHỨNG TỪ CÒN THIẾU dưới đây

khẩu hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu:	<p>ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn tháng kể từ ngày ký cam kết này</p> <input type="checkbox"/> Sẽ nhận tiền thanh toán theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu về tài khoản của tôi/chúng tôi tại Vietcombank và sẽ thông báo cho VCB về giao dịch này.
<input checked="" type="checkbox"/> Thanh toán trả trước:	<input type="checkbox"/> Bổ sung chứng từ tại mục CHỨNG TỪ CÒN THIẾU dưới đây ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn 1 tháng kể từ ngày ký cam kết này

CHỨNG TỪ CÒN THIẾU:

Chứng từ vận tải
 Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng mua hàng
 Tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa

Hợp đồng tái xuất hàng hóa
 Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng tái xuất hàng hóa
 Tờ khai hải quan tái xuất hàng hóa *hoặc* Tờ khai hải quan mới thay thế tờ khai hải quan tạm nhập *hoặc* các giấy tờ, chứng từ phù hợp khác chứng minh tôi/chúng tôi đã hoàn thành thủ tục chuyển mục đích sử dụng, chuyển tiêu thụ nội địa với cơ quan hải quan (nếu hàng hóa tạm nhập được chuyển mục đích sử dụng hoặc chuyển tiêu thụ nội địa, không tái xuất)

Báo có tiền hàng tái xuất theo hợp đồng tái xuất hàng hóa (được xác nhận bởi ngân hàng quản lý tài khoản trong trường hợp nhận thanh toán tiền tái xuất hàng hóa tại ngân hàng khác)

Hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu
 Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu
 Tờ khai hải quan quá cảnh hoặc giấy tờ tương đương (nếu hàng hóa quá cảnh Việt Nam)

Chứng từ khác:
.....
.....



Chúng tôi chưa thanh toán số tiền trên tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật và Ngân hàng về việc chúng tôi không thực hiện đúng những Cam kết trên đây.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Khách hàng

(Handwritten signature)

(Red circular stamp: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM, TP. HỒ CHÍ MINH)

(Handwritten signature: Đặng Xuân Ngọc)

HỢP ĐỒNG MUA, BÁN NGOẠI TỆ GIAO NGAY¹ (Hợp đồng)

Số: 02-2021/MBNT/VCB.DVKH.NT

Hôm nay ngày 04 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) – Chi nhánh Đông Đồng Nai, các bên trong Hợp đồng này thực hiện giao dịch mua, bán ngoại tệ (“**Giao dịch**”) cụ thể như sau:

Điều 1. Thông tin Giao dịch

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – Chi nhánh Đông Đồng Nai	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh số: 0100112437-145 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh/Thành phố Đồng Nai cấp ngày 07/04/2014, đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 21/03/2019 Địa chỉ trụ sở: Số 163, Quốc lộ 1A, xã Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.	Người đại diện: Chức vụ:.....
CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM	Giấy đăng ký kinh doanh số Mã số thuế: 0309391503 Địa chỉ trụ sở: 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp. HCM	Người đại diện: Đặng Xuân Ngọc Chức vụ: Phó Giám đốc
Cặp đồng tiền giao dịch ²	USD - VND	
Số lượng ngoại tệ	Bằng số: 43.022,14 USD Bằng chữ: Bốn mươi ba ngàn không trăm hai mươi hai Đô la Mỹ và mười bốn xu.	<input type="checkbox"/> Tiền mặt <input checked="" type="checkbox"/> CTNN – TT Invoice ngày 19/08/2021 theo Hợp đồng số AQ 20 ngày 07/06/2021. Tài khoản số: PL 30 1090 1098 0000 0001 3534 8470 Tên tài khoản: Agro Queen SP. Z o. o. Tại ngân hàng: Santander bank Polska S.A
Tỷ giá	22.860	
Số tiền thanh toán	Bằng số: 983.486.121 VND Bằng chữ: Chín trăm tám mươi ba triệu bốn trăm tám	<input type="checkbox"/> Tiền mặt <input checked="" type="checkbox"/> Chuyển khoản ghi nợ

¹ Áp dụng trong trường hợp Khách hàng bán ngoại tệ cho Ngân hàng.

² Trong trường hợp Khách hàng bán nhiều loại ngoại tệ, các nội dung (Cặp đồng tiền giao dịch, Số lượng ngoại tệ, Tỷ giá, Số tiền thanh toán) Đơn vị sử dụng mẫu ghi là “Chỉ tiết theo bảng kê đính kèm”.



	mười sáu ngàn một trăm hai mươi một đồng	Tài khoản số: Tên tài khoản: Tại ngân hàng:
--	--	---

Điều 2. Quy định khác

- 2.1 VCB thực hiện thanh toán tương ứng trên cơ sở Khách hàng đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán một lần và toàn bộ cho VCB vào Ngày giao dịch/Ngày thanh toán của Hợp đồng.
- 2.2 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động hết hiệu lực khi các bên hoàn tất các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này.
- 2.3 Các bên cam kết người đại diện ký Hợp đồng này là đại diện hợp pháp theo các văn bản quy định nội bộ của mỗi bên, quy định pháp luật và xác nhận chi tiết Giao dịch nêu trên tuân thủ theo đúng các quy định về quản lý ngoại hối hiện hành.³
- 2.4 Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu phát sinh tranh chấp mà các bên không thể giải quyết được thông qua thương lượng thì các bên có quyền đưa vụ việc ra giải quyết tại Toà án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản gốc bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

ĐẠI DIỆN VCB

(Ký tên & đóng dấu)

ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG

(Ký tên & đóng dấu, nếu có)



Đặng Xuân Ngọc

³ Áp dụng cho Khách hàng là tổ chức. Đơn vị sử dụng cần nhắc xóa bỏ nội dung này nếu Khách hàng là cá nhân.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY NHẬN NỢ

Số: 15

Kèm theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20210004/HDCVHM/KHBL ngày 04/01/2021

Chúng tôi là:	CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THƠM	Mã CIF:	4202353
Địa chỉ trụ sở chính:	12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp. HCM		
Điện thoại:	0286.2906631	Fax:	
Người đại diện:	<i>Đặng Xuân Ngọc</i>	Chức vụ:	Phó Giám đốc
Hợp đồng ủy quyền		Ngày:	

Chúng tôi đồng ý nhận nợ với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20210004/HDCVHM/KHBL ngày 04/01/2021 giữa chúng tôi và Ngân hàng (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng cho vay”) với các nội dung như sau:

Số tiền vay theo Hợp đồng cho vay:	18.000.000.000 đồng Mười tám tỷ đồng.		
Số tiền nhận nợ lần này:	983.486.121 Đồng (Chín trăm tám mươi ba triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn một trăm hai mươi một đồng)		
Phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay:			
<input checked="" type="checkbox"/> Bảng chuyển vào tài khoản số tiền	983.486.121 Đồng		
Mục đích sử dụng vốn vay:	<i>Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh</i>		
Thời hạn cho vay:	06 tháng		
Ngày giải ngân vốn cho vay:	04/10/2021	Ngày đến hạn:	04/04/2022
Lãi suất cho vay trong hạn:	<input checked="" type="checkbox"/> Cố định: 7,5%/năm <input type="checkbox"/> Điều chỉnh:		
Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn:	130% Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn		
Lãi suất áp dụng đối với lãi chậm trả:	10%/ năm trên số dư lãi chậm trả		
Kỳ hạn trả nợ:	Trả nợ gốc:	Cuối kỳ	Trả nợ lãi: Ngày 26 hàng tháng
Chứng từ kèm theo:	Ủy nhiệm chi	Ngày	04/10/2021
Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay:	Theo hợp đồng số AQ 20	Ngày	07/06/2021
		Ngày	

Số tiền chúng tôi nhận nợ theo các nội dung nêu trên được Ngân hàng hạch toán ghi nợ vào tài khoản vay của chúng tôi số: tại Ngân hàng.

Chúng tôi cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích theo thỏa thuận với Ngân hàng; trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi tiền vay, phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phù hợp với quy định tại Hợp đồng cho vay.

Chúng tôi cam kết: (i) Nội dung của (các) hóa đơn giấy chuyển đổi từ hóa đơn điện tử và/hoặc bản in hóa đơn điện tử phản ánh toàn vẹn, chính xác nội dung của (các) hóa đơn điện tử gốc; (ii) Chỉ sử dụng (các) hóa đơn điện tử này làm chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay tại Ngân hàng, đảm bảo



không trùng lặp; (iii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường tổn thất, thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng trong trường hợp thông tin hóa đơn điện tử không trung thực, chính xác và đầy đủ.

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong Giấy nhận nợ này mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Đối với khoản giải ngân bằng phương tiện tiền mặt, chúng tôi cam kết sẽ bổ sung tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay theo yêu cầu của Quý Ngân hàng. Việc nhận nợ theo Giấy nhận nợ này không vi phạm quy định nội bộ của chúng tôi cũng như quy định của Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

Giấy nhận nợ này là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng cho vay.

**XÁC NHẬN CỦA NGÂN HÀNG
TRƯỞNG BP QLN**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 10 năm 2021

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN VAY

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)



Đặng Xuân Ngọc



Số: 15

TP. HCM, ngày 04 tháng 10 năm 2021

V/v Đề nghị giải ngân vốn vay

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai

Thực hiện quy định tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20210004/HDCVHM/KHBL ký ngày 04/01/2021 giữa Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thơm và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Hợp đồng cho vay), Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thơm đề nghị Quý Ngân hàng tiến hành giải ngân vốn vay như sau:

1. Tổng số tiền đề nghị giải ngân vốn vay: 983.486.121 VND (Chín trăm tám mươi ba triệu bốn trăm tám mươi sáu ngàn một trăm hai mươi mốt đồng)
2. Ngày giải ngân vốn vay: 04/10/2021
3. Phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay:

Chuyển khoản: Chuyển tiền giải ngân vốn vay vào tài khoản sau:

Đơn vị thụ hưởng	Mục đích sử dụng số tiền vay được giải ngân	Số tiền giải ngân
Tên đơn vị: Agro Queen SP, Z o. o. Tài khoản: PL 30 1090 1098 0000 0001 3534 8470 Ngân hàng: Santander Bank Polska S.A	Nhập nguyên vật liệu, hàng hóa	983.486.121VND
Tổng số tiền đề nghị giải ngân		983.486.121 VND

4. Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay: Theo hợp đồng số AQ 20, Ngày 07/06/2021.

Trường hợp giải ngân thanh toán trước cho nhà cung cấp, chúng tôi cam đoan và cam kết:

- Chưa thanh toán số tiền trên tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào;
- Xuất trình bổ sung chứng từ liên quan (hóa đơn, hợp đồng, ...) ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn 30 ngày kể từ ngày giải ngân.

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong văn bản đề nghị giải ngân vốn vay lần này mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Việc đề nghị giải ngân vốn vay theo văn bản này không vi phạm quy định nội bộ của chúng tôi cũng như quy định của Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP



Ngày giao dịch (Date) 04/10/2021

Mã VAT KH:

Phương thức chuyển tiền:

SWIFT

Séc (Bank draft)

(Remittance Method)

QUÝ KH LƯU Ý : 1. Điền vào các mục dưới đây bằng chữ in hoa hoặc đánh dấu (x) vào chỗ thích hợp. Các mục có dấu (*) cần được điền đầy đủ (Please complete in Block Letters and tick where applicable. Fields with (*) must be completed).
 2. Đọc kỹ các điều kiện chuyển tiền của VCB (Phụ lục đi kèm). (Please refer carefully to the conditions enclosed)
 3. Khi cần liên hệ với VCB về giao dịch này xin sử dụng số chuyển tiền (Ref no) in ở góc trên bên phải của yêu cầu chuyển tiền. (Please refer the Reference number printed in the top of the right corner of this application form incase of contact.)

32A (*)	Ngày giá trị (Value date): 04/10/2021		Số tiền chuyển đi bằng số (Amt in figures) : 43,022,14 USD	
	Số tiền bằng chữ (Amt in words): Ba mươi ngàn chín trăm bốn mươi bảy Đô la Mỹ và chín mươi một xu.			
	Trong đó: (Of which)	<input checked="" type="checkbox"/>	Từ TK số (Debit a/c no):	Số tiền (Amt): 43.022,14 USD
			Từ tiền mặt (Cash):	Số tiền (Amt):
			Từ nguồn khác (Others):	Số tiền (Amt):

50 (*) Người chuyển tiền (Remitter)	Tên (Full name): Công ty TNHH TM & DV Ngọc Thơm	Số CCCD/CMT/Hộ chiếu (ID/PP no)
	Địa chỉ (Add): 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp. HCM	Điện thoại (Tel):

56a NH trung gian (Intermediary BK)	Tên (Name):	Mã NH (Bank code):
	Địa chỉ (Add):	

57a (*) NH người hưởng (Beneficiary BK)	Tên (Name): Santander Bank Polska S.A	Mã NH (Bank code): WBKPPLPP
	Địa chỉ (Add): 3 Oddzial Gdansk, ul. Dlugie Ogrody 10, 80-765 Gdansk	

59 (*) Người hưởng (Beneficiary)	Tên (Name): Agro Queen SP. Z o. o.	Số TK hoặc Số IBAN (A/C no or IBAN no) PL 30 1090 1098 0000 0001 3534 8470
	Địa chỉ (Add): ul. Podjazd 1/2, 81-805 Sopot, Poland	

70 (*) Nội dung (Detail)	TT Invoice ngày 19/08/2021 theo Hợp đồng số AQ 20 ngày 07/06/2021
-----------------------------	---

71 (*) Phí (Charges)	Phí do người chuyển tiền chịu (OUR) <input type="checkbox"/>	Phí trích từ TK số (Debit a/c no) <input type="checkbox"/>
	Phí do người hưởng chịu (BEN) <input type="checkbox"/>	
	Phí chia sẻ cho 2 bên (SHA) <input checked="" type="checkbox"/>	Phí nộp bằng tiền mặt (Cash) <input type="checkbox"/>
	Phí Nodeduct (chỉ áp dụng cho USD) (NODEDUCT) <input type="checkbox"/>	

Tôi/Chúng tôi cam đoan chịu trách nhiệm về nội dung yêu cầu trên và cam kết tuân thủ mọi quy định hiện hành về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và đồng ý với các điều kiện chuyển tiền của VCB ở trang sau.
 Tôi/chúng tôi đọc, hiểu và cam kết thực hiện các nội dung tại "Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài", đồng ý rằng khi đại diện hợp pháp của VCB ký vào Phần dành cho VCB dưới đây thì nội dung "Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài" này có giá trị ràng buộc Tôi/Chúng tôi
 I / We undertake responsibility for the content of this application form above and assure to comply with the current regulations on foreign exchange control, anti-money laundering of S.R Vietnam and agree with the conditions of VCB mentioned overleaf.
 I / We read, understand and commit to the above mentioned Conditions for Oversea Remittance, and agree that when VCB's legitimate representative signs in the Section for VCB below, this Conditions for Oversea Remittance are binding on me / us

Chữ ký khách hàng
Customer's signature

Kế toán trưởng
Chief Accountant

Chủ tài khoản ký và đóng dấu
Account Holder signature & stamp



DÀNH CHO VCB (FOR VCB USE ONLY)		TTV	Thủ quỹ	Người duyệt 1	Người duyệt 2
---------------------------------	--	-----	---------	---------------	---------------

CÁC ĐIỀU KIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

1. Khách hàng hiểu rằng:

- a. Ngày giao dịch: Là ngày VCB tiếp nhận 'Yêu cầu chuyển tiền' (YCCT) từ Khách hàng. VCB thực hiện chuyển tiền cùng ngày đối với các YCCT hợp lệ được tiếp nhận trước 15h00'.
- b. Ngày giá trị: Là ngày được ghi trên YCCT trường 32A, VCB chỉ thực hiện chuyển tiền theo ngày giá trị trên YCCT khi VCB nhận được YCCT hợp lệ trước giới hạn giờ giao dịch của đồng tiền trên lệnh ít nhất 2 giờ đồng hồ. Trường hợp Ngày giá trị rơi vào ngày nghỉ Quốc gia/Thị trường của đồng tiền giao dịch, VCB toàn quyền chuyển Ngày giá trị tới ngày làm việc tiếp theo.
- c. Tỷ giá áp dụng trong YCCT là tỷ giá của VCB được công bố tại thời điểm thực hiện YCCT.
- d. Phí chuyển tiền áp dụng theo biểu phí hiện hành của VCB và không được hoàn lại trừ khi có thỏa thuận khác.
- e. VCB sẽ thanh toán lại cho KH số tiền thực tế mà VCB nhận lại được từ ngân hàng nước ngoài trong trường hợp giao dịch chuyển tiền không thực hiện được hoặc hủy theo yêu cầu của KH
- f. VCB có toàn quyền sử dụng các hệ thống chuyển tiền, lựa chọn NHDL và phương thức thanh toán phù hợp theo quy định của pháp luật để thực hiện chuyển tiền tới người hưởng mà không cần thông báo lại cho Khách hàng.
- g. VCB sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát xảy ra do khách hàng cung cấp không đầy đủ, rõ ràng, chính xác/ sai thông tin giao dịch; do Ngân hàng nước ngoài thực hiện sai chỉ thị của khách hàng; hoặc do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, hoặc những thiệt hại không trực tiếp hoặc mang tính chất hậu quả.
- h. VCB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, thiệt hại nào xảy ra cho khách hàng trong trường hợp Ngân hàng nước ngoài ghi có vào số tài khoản của người hưởng trên lệnh chuyển tiền nhưng tên của chủ tài khoản được ghi có tại Ngân hàng nước ngoài không khớp đúng với tên người hưởng trên YCCT.

2. Khách hàng cam kết:

- i. Xuất trình đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính rõ ràng, chính xác, trung thực của các thông tin, các chứng từ có liên quan đến việc chuyển tiền theo các quy định về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền của nước CHXHCN Việt Nam hiện hành. Trường hợp cần bổ sung chứng từ sau khi VCB thực hiện lệnh chuyển tiền, KH cam kết xuất trình bổ sung các giấy tờ còn thiếu theo quy định của VCB ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn 6 tháng kể từ ngày của YCCT và chịu mọi trách nhiệm về những khiếu nại liên quan đến hoặc phát sinh từ việc KH không xuất trình hoặc chậm xuất trình giấy tờ.
- j. Giao dịch chuyển tiền này chỉ được thực hiện duy nhất tại VCB; giao dịch chuyển tiền không liên quan đến gian lận thương mại, hoạt động rửa tiền; giao dịch không liên quan đến quốc gia, tổ chức, cá nhân thuộc danh sách cấm vận quốc tế hoặc khủng bố.
- k. Cung cấp cho VCB đầy đủ, rõ ràng, chính xác, trung thực các thông tin trên YCCT. Chịu mọi rủi ro, chi phí phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không nhất quán.
- l. Thanh toán cho VCB đầy đủ các khoản phí dịch vụ của VCB và các khoản phí phát sinh do Ngân hàng nước ngoài thu (nếu có).
- m. Chịu mọi rủi ro có thể xảy ra nếu các thông tin cung cấp trên YCCT vi phạm chính sách cấm vận của Mỹ và/hoặc bất kỳ quốc gia nào và/hoặc bất kỳ tổ chức nào áp đặt đối với người hưởng và/hoặc ngân hàng trung gian, ngân hàng của người hưởng và/hoặc quốc gia liên quan.
- n. Xuất trình cho VCB yêu cầu bằng văn bản và các chứng từ có liên quan đến giao dịch chuyển tiền trong trường hợp KH muốn điều chỉnh hoặc hủy giao dịch này.
- o. Sử dụng ngoại tệ đúng mục đích, tuân thủ mọi quy định hiện hành về quản lý ngoại hối của nước CHXHCN Việt Nam,

CONDITIONS FOR OVERSEAS REMITTANCE

1. The Customer understands that:

- a. Transaction date: is the receipt date by VCB "Application for Remittance" (hereafter called AFR) presented by the Customer. Eligible AFR will be processed by VCB same day if the presentation made before 3.00PM.
- b. Value Date: is the date to be indicated on field 32A of the customer's AFR and is executed by VCB only when Eligible AFR received by VCB 2 working hours before cut-off time applied to the currency of AFR. In the event the value date on AFR fall on non-banking day of the currency, VCB is authorized to change the value date forward to the next working day.
- c. The exchange rate applied to AFR is the exchange rate quoted by VCB at the time of transaction.
- d. Remittance fee is applied as per VCB's current Terms and Conditions and shall not be refunded unless otherwise agreed.
- e. VCB shall pay customer the actual amount which VCB receives from foreign bank in case the remittance cannot be performed or cancelled as per customer's request.
- f. VCB can choose appropriate remittance systems, correspondent banks and payment methods to remit the amount to the beneficiary's bank.
- g. VCB shall not be responsible for any risks and losses incurred to the Customer directly or indirectly due to insufficient / unclear/incorrect informations of the transaction providing by customer, incidents that are out of VCB's control or any indirect or consequential damages
- h. VCB shall not be responsible any risks and losses incurred to the Customer in the case the foreign bank credits beneficiary's account as per the account number under Customer's AFR, but the account name at the foreign bank is inconsistency with the account name under Customer's AFR

2. The Customer pledges that:

- a. Present in full and be responsible for the clarity, accuracy, integrity of relevant informations, documents to the remittance in accordance with the Regulations on Foreign Exchange Control, anti-money laundering of the Socialist Republic of Vietnam.
- b. Commit that this Application for Remittance solely is made at VCB.
- c. Provide VCB with sufficient and correct information in the AFR.
- d. Take all risks and expenses arising from incorrect or inconsistent information provided.
- e. Pay VCB all service fees imposed by VCB and other fees charged by foreign banks (if any).
- f. Take all possible risks if the requested information in the AFR violates the US embargo policy, and/or any nations, and/or any organizations imposed on the beneficiary and/or intermediary bank, beneficiary's bank, and/or related country.
- g. Furnish VCB with written request and relevant documents to the transaction in case the customer wants to amend or cancel the transaction.
- h. In case Customer is required to supplement documents after VCB processed this AFR (in accordance with the Regulations on Foreign Exchange Control of the Socialist Republic of Vietnam), Customer commit to use foreign currency in true purpose in accordance with the Regulations on Foreign Exchange Control of the Socialist Republic of Vietnam and submit the supplementary documents according to VCB's regulations right after completing transaction but not later than 06 months from this day and be completely responsible for claims arising out of or relating to the late presentation or non-presentation of documents.

VCB: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (JSC Bank for Foreign Trade of Vietnam)

KH: Khách hàng - là cá nhân/tổ chức yêu cầu VCB chuyển tiền (Customer: Individual(s) or Entity(ies) that request(s) VCB to provide with overseas remittance)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA NGOẠI TỆ
(LỆNH THANH TOÁN TIỀN MUA NGOẠI TỆ)**

**Kính gửi: NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH ĐÔNG ĐÔNG NAI**

Chúng tôi là: CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM

Hồ sơ khách hàng tại VCB (số CIF): 4202353

Số tài khoản tại VCB: - Tài khoản VND : 0871004245415

- Tài khoản USD : 0871374249249

1. Xin đăng ký mua số lượng ngoại tệ như sau:

Bằng số: 43.022,14 USD

Bằng chữ: Bốn mươi ba ngàn không trăm hai mươi hai Đô la Mỹ và mười bốn xu.

Tỷ giá: Theo thông báo của quý Ngân Hàng tại thời điểm giao dịch.

2. Mục đích mua: (đánh dấu vào ô thích hợp)

- Thanh toán L/C số:
- Ký quỹ mở L/C :
- Thanh toán Nhờ Thu số :
- Thanh toán TTR theo HĐ số: AQ20 ngày 07/06/2021
- Trả nợ vay nước ngoài:
- Mục đích khác:

3. Chúng tôi ủy quyền:

Cho quý Ngân Hàng được toàn quyền sử dụng số tiền VND (tương đương với số ngoại tệ mà chúng tôi đăng ký mua) trên tài khoản của chúng tôi số: tại quý Ngân Hàng để thực hiện nghiệp vụ này.

4. Chúng tôi cam kết:

Sẽ sử dụng số ngoại tệ đã mua của quý Ngân Hàng theo đúng pháp luật và quy định của Chính phủ về quản lý ngoại hối.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

(ký tên)

Đông Nai, ngày..... tháng năm

CHỦ TÀI KHOẢN

(ký tên, đóng dấu)



Phần dành cho Ngân Hàng

Duyệt bán

Số lượng:.....

Tỷ giá:.....

Ngày..... tháng năm 20.....

Thanh toán viên

Trưởng phòng DVKH

Ban giám đốc

Dương Xuân Ngọc



Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
 Chi nhánh Đồng Đăng Nai
 Địa chỉ: Số 163, Quốc lộ 1A, X. Hồ Nai 3, H. Trảng
 Bom, tỉnh Đồng Nai
 Mã VAT: 0100112437145

CHỨNG TỪ GIAO DỊCH

ỦY NHIỆM CHI - PAYMENT ORDER

Ngày (Date): 04/10/2021

ĐỀ NGHỊ GHI NỢ TÀI KHOẢN (Please Debit account):

Số TK (A/c No.):

Tên TK (A/c Name): **CÔNG TY TNHH MTV TM & DV
 NGOC THOM**

Địa chỉ (Address): 12/14/18 Đường 49, khu phố 7, phường Hiệp
 Bình Chánh, Quận Thủ Đức, Tp. HCM

Tại NH (with bank): VCB CN Đồng Đăng Nai

SỐ TIỀN (with amount)

Bằng số (In figures): 983.486.121

Bằng chữ (in words):

Chín trăm tám mươi ba triệu bốn trăm tám mươi sáu
 ngàn một trăm hai mươi một đồng

PHÍ NH (Bank charges)

Phí trong (including) VND

Phí ngoài (excluding) X

& GHI CÓ TÀI KHOẢN (& Credit account):

Số TK (A/c No.): **PL 30 1090 1098 0000 0001 3534 8470**

Tên TK (A/c Name): **Agro Queen SP. Z o. o.**

Địa chỉ (Address):

Tại NH (with bank): *Santander bank Polska S.A*

Nội dung (details of payment):

TT Invoice ngày 19/08/2021 theo Hợp đồng số AQ 20 ngày 07/06/2021

KẾ TOÁN TRƯỞNG KÝ
 Chief Accountant

CHỦ TÀI KHOẢN KÝ VÀ ĐÓNG DẤU
 Acc. Holder & Stamp



DÀNH CHO NGÂN HÀNG (for Bank's Use only) MÃ VAT:

Thanh toán viên

Kiểm soát

Giám đốc

FORM NHB 04-06/99